

BẢNG NHÂN 8

(1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng nhân 8:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng.
 - Vận dụng bảng để tính nhẩm.
- Giải toán có nội dung thực tế.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Các tấm bìa có 8 chấm tròn; hình ảnh dùng cho phần Khởi động.

HS: Các tấm bìa có 8 chấm tròn.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

- GV giới thiệu hình ảnh con nhện.



- GV: Mỗi con nhện có 8 chân. Nói ngay 9 con nhện có bao nhiêu chân.
- Nếu ta thành lập bảng nhân 8 và học thuộc thì sẽ biết ngay kết quả.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Thành lập bảng nhân

- Mỗi nhóm đôi tìm kết quả hai phép nhân liên tiếp trong bảng. Nói cách làm và giải thích tại sao hai kết quả này hơn kém 8 đơn vị.

- Một số nhóm trình bày trước lớp. Các em có thể thực hiện theo các cách khác nhau.

Chẳng hạn: $8 \times 3 = ?$ $8 \times 4 = ?$

- $8 \times 3 = 8 + 8 + 8 = 24$

$8 \times 4 = 8 + 8 + 8 + 8 = 32$

- 8×3 

8×4 

....

2. Học thuộc bảng nhân (HS sử dụng SGK)

Bài 1: HS **nhận biết** đây là dãy số đếm thêm 8 và cũng là các tích trong bảng nhân 8.

GV có thể tổ chức để HS lần lượt đọc dãy số (đọc xuôi, đọc ngược, đọc từ một số bất kì trong dãy. Việc đọc sẽ kết thúc khi HS **ghi nhớ** dãy số. Có thể kết hợp với việc đưa ngón tay làm chỗ dựa trực quan cho HS khó khăn trong việc học thuộc lòng).

Bài 2: HS dựa vào bảng nhân hoặc **sử dụng** các ngón tay, **đếm thêm 8** để **tìm** kết quả của các phép nhân trong bảng (nếu HS gặp khó khăn khi đưa các ngón tay thì hướng dẫn các em đặt úp hai bàn tay trên bàn để thực hành).

HS **học thuộc** các phép nhân màu đỏ trong bảng và nhận biết có thể tìm kết quả của các phép nhân khác dựa vào ba phép nhân này.

GV chỉ lần lượt các số để HS đọc các phép nhân và bước đầu thuộc bảng.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **quan sát** một cách tổng quát, **nhận biết** các trường hợp đặc biệt:
 - Phép nhân có thừa số 0 (áp dụng nhận xét khái quát).
 - Phép nhân có thừa số 2, 3, 4, 5, 6 hoặc 7 (dùng tính chất giao hoán và các bảng nhân 2, 3, 4, 5, 6, 7 đã học).
- Các phép nhân còn lại có thể có nhiều cách làm theo thứ tự ưu tiên sau:
 - Thuộc bảng.
 - Đếm thêm 8 (đếm từ đầu hoặc dựa vào các phép nhân màu đỏ).
 - Chuyển về tổng các số hạng bằng nhau.

Bài 2:

- HS **tìm hiểu** bài, **xác định** câu hỏi của bài toán.
- HS **tìm** cách giải.
 - HS **nhận biết** 18 bánh xe được lập lại.
 - 18 được lấy 8 lần nên có phép nhân 18×8 .
- HS **trình bày** bài giải.
- **Kiểm tra** lại.

CỦNG CỐ

- Trò chơi “Đố số chân các con nhện” (các phép nhân trong bảng).
- GV nói về ích lợi của nhện để một số HS không ác cảm với nhện: bắt ruồi, muỗi, ...

BẢNG CHIA 8 (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng chia 8:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng (yêu cầu đối với các HS có khả năng dễ dàng thuộc bảng).